TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-ST
Ngày: 08/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Diệu;
2. Ông Nguyễn Gia Khải.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

- Thành phần những người tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm gồm có:

- Người chứng kiến:

+ Anh Bùi Đình T, sinh năm 1970

Trú Tại: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Ông Nguyễn Huy D, sinh năm 1958

Trú Tại: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình gồm:

Những người tiến hành tố tụng:

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Viết Quyết – Kiểm sát viên.

- *Người tham gia tố tụng*: Bị cáo Đỗ Xuân L.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Ông Nguyễn Xuân Hiệu - Cán bộ chiến sỹ Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân L, sinh ngày 08/4/1972 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Xuân X, sinh năm 1941 và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1947; vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1981; có 03 con: Lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/6/2022 đến ngày 08/6/2022 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

(*Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên toà*).

- Người chứng kiến:

+ Anh Bùi Đình T, sinh năm 1970

Trú Tại: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Ông Nguyễn Huy D, sinh năm 1958

Trú Tại: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Anh T, ông D đều vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút ngày 01/6/2022, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình làm nhiệm vụ tại đường thôn Q, xã Q, huyện Q, phát hiện Đỗ Xuân L đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu đứng lại. Lúc này, L thả 01 gói nhỏ, ngoài gói bằng lớp nilon đỏ, giấu trong lòng bàn tay trái xuống đường, tổ công tác yêu cầu L nhặt lên nắm trong lòng bàn tay trái về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Quỳnh Phụ làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương, anh Bùi Đình T, sinh năm 1970, thường trú tại: thôn B, xã Q, huyện Q và ông Nguyễn Huy D, sinh năm 1958, thường trú tại: thôn L, xã Q, huyện Q, tổ công tác kiểm tra, thu tại lòng bàn tay trái L 01 gói nhỏ, ngoài là lớp nilon đỏ, tiếp đến là lớp giấy tráng kim màu trắng bạc và lớp giấy trắng, trong có chất bột màu trắng dạng cục. L khai gói trên là ma túy, loại Heroine, để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói vật chứng.

Ngày 02/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Xuân L tại thôn T, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình, không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 201/KL-KTHS(MT) ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,1631 gam (không phẩy một nghìn sáu trăm ba mươi mốt*

gam). Heroine STT: 09 Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ."

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Đỗ Xuân L khai nhận: Do nghiện ma túy (loại Heroine) nên khoảng 19 giờ ngày 01/6/2022, L từ nhà ra đường liên thôn đi nhờ xe mô tô của người đàn ông không quen biết tới xã Q, huyện Quỳnh Phụ tìm mua ma túy sử dụng. Đến thôn Quỳnh Ngọc, xã Q, L xuống xe đi bộ gặp hỏi mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ, một gói ma túy, đặc điểm ngoài gói bằng lớp nilon đỏ, với số tiền 100.000 đồng. L giấu gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi bộ vào thôn Bình Ngọc, xã Q tìm chỗ vắng sử dụng thì gặp tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ yêu cầu đứng lại kiểm tra. Do hoảng sợ, L đã thả gói ma túy xuống đường (cạnh vị trí đứng) nhưng vẫn bị tổ công tác phát hiện, yêu cầu nhặt lên nắm trong lòng bàn tay trái về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q làm việc. Tại đây, trước chính quyền địa phương và sự có mặt của những người chứng kiến tổ công tác đã kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong gói vật chứng.

Cáo trạng số 82/CT-VKSQP ngày 17/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Đỗ Xuân L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đỗ Xuân L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Xuân L và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh phụ, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Xuân L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 49 - 61); phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 20 giờ, 23 giờ 50 phút, 23 giờ 55 phút ngày 01/6/2022, tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 01 - 02; 04 - 05); Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/6/2022, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 201/KL-KTHS(MT) ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 07 - 08); Bản tường trình và biên bản ghi lời khai của người chứng kiến anh Bùi Đình T và ông Nguyễn Huy D(bút lục số 62 - 71); cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 19 giờ 45 phút ngày 01/6/2022, tại đường thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, bị cáo Đỗ Xuân L có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói Heroine có khối lượng 0,1631 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248,250,251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01

năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn nơi xảy ra vụ án. Tệ nạn ma tuý hiện nay đang là hiểm hoạ của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy song vẫn thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ của bị cáo Đỗ Xuân L hoàn trả lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Đỗ Xuân L khai mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ, ở đường thôn Q, xã Q, huyện Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Xuân L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân L 01 *(một)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 02/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,1167 gam *(không phẩy một nghìn một trăm sáu mươi bảy gam)* Hêrôin hoàn lại sau giám định cùng bao gói trong phong bì niêm phong số 201/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

(Các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 75 ngày 18/8/2022 giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Xuân L phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Xuân L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/9/2022)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ; VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Doanh